TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày: 20/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Hùng
2. Bà Đoàn Thị Ngọc Hân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hiền Mụi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2025/TLST-HS ngày 28/11/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HS ngày 08/01/2026 đối với bị cáo:

1. Đinh Anh K, sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: số B, khu phố B, phường S, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số: 082090018012; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Anh S và bà Trần Thị Thu H; vợ: Nguyễn Thị Thùy T; con: có 01 người con sinh năm 2024.

Tiền án: có 02 tiền án.

- Bản án Số 14/2017/HSST ngày 06/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5) tuyên phạt Đinh Anh K 08 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2021.

- Bản án Số 23/2024/HSST ngày 20/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5) tuyên phạt Đinh Anh K 01 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2025.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 21/6/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long) xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Phá hủy công trình an ninh quốc gia" (bản án số 56/2007/HS-ST).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/7/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

2. Phạm Minh T1, sinh năm 1996 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số: 083096005609; trình độ văn hóa: 5/12; nghề

nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T2 và bà Trần Thị Đ; vợ: Võ Thị Mộng T3; con: có 01 người con sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/7/2025 và chuyển tạm giam từ ngày 10/7/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Võ Thị Mộng T3, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp L, xã P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Quốc D, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu phố P, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

2. Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp C, xã P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

3. Võ Tấn T4, sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu phố P, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 00 giờ 05 phút, ngày 06/7/2025, Phạm Minh T1 sử dụng tài khoản Facebook có tên "Phạm T1" nhắn tin với Đinh Anh K qua Facebook tên "Anh Khoa S1" hỏi mua 800.000 đồng ma túy thì K đồng ý bán. K dùng điện thoại di động số thuê bao 0906054561 gọi đến số điện thoại 0985200540 gặp người tên D1 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 600.000 đồng ma tuý, loại Methamphetamine. Khoảng 01 giờ 05 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, Biển kiểm soát 71H8 - 7205 đến công viên Đ ở phường A, tỉnh Vĩnh Long gặp D1 mua ma tuý, loại Methamphetamine, K trả 600.000 đồng cho D1 và nhận túi ma túy từ D1 rồi ra về. Khoảng 05 giờ 05 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô 71H8 - 7205 chở theo vợ là Nguyễn Thị Thùy T đem theo 01 túi ma túy vừa mua được đến Phòng trọ số 5, nhà trọ "Năm Đắc" ở ấp A, xã G, tỉnh Vĩnh Long để bán ma túy cho T1. T1 nhờ K phân ma tuý thành 05 bịch nhỏ để tiện sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T1 lấy một ít ma túy cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế để sử dụng một mình, số ma túy còn lại T1 bỏ vào trong túi nhựa và đặt trên cầu thang lên gác phòng trọ để cất giấu. Lúc 09 giờ 05 phút, ngày 07/7/2025, Lực lượng Công an xã G, tỉnh Vĩnh Long đến kiểm tra hành chính phát hiện Phạm Minh T1 có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Minh T1 và thu giữ vật chứng. Tại thời điểm bắt quả tang trong phòng trọ còn có Nguyễn Thị Mộng T5 (vợ T1) và Nguyễn Quốc D (bạn T1).

Quá trình điều tra xác định ngoài việc Đinh Anh K bán ma túy cho Phạm Minh T1 ra, K còn bán ma túy cho người khác như sau: khoảng 14 giờ 05 phút, ngày 04/7/2025, Võ Tấn T4 sử dụng tài khoản Facebook tên "Võ Tấn T4" nhắn tin cho K có tên F là "Anh Khoa S1" hỏi mua 200.000 đồng ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng, K đồng ý bán. K dùng điện thoại di động số thuê bao 0906054561 gọi đến số điện thoại 0985200540 gặp người tên D1 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 150.000

đồng ma tuý, loại Methamphetamine. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, K điều xe mô tô Biển kiểm soát 71H8-7205 đến khu vực bờ sông gần Khách sạn H2 ở phường A, tỉnh Vĩnh Long gặp D1 để mua ma tuý. Sau khi mua được ma tuý, K điều khiển xe mô tô 71H8-7205 đến nhà T4 ở khu phố P, phường P, tỉnh Vĩnh Long để bán 200.000 đồng ma túy, loại Methamphetamine cho T4 rồi K ra về. Sau khi mua được ma túy của K, T4 đã sử dụng hết số ma túy trên.

Cơ quan điều tra thu giữ:

- Của Phạm Minh T1: 05 (năm) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; 01 (một) chai nhựa màu trắng nắp vàng, trên nắp có hai lỗ, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng; 01 (một) hủ nhựa màu trắng bên trong có chứa chất lỏng được đổ từ chai nhựa có gắn nỏ thủy tinh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, gắn sim số 0399359356; 01 cái kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 bật lửa màu vàng; 02 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 cân điện tử màu trắng, đen; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (05 x 08) cm; 01 miếng giấy màu trắng; 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong rỗng.

- Thu giữ của Đinh Anh K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xám đen, số máy MWFD2LL/A, số sê ri: F2LZLY3EN70G, có gắn sim Mobifone có dãy số 8401240892349199; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, không gắn sim, số IMEL 1: 860671054576373, số IMEL 2: 08671054576365.

- Thu giữ của Võ Thị Mộng T3: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, không gắn sim, điện thoại đã bị hư hỏng không mở nguồn được; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MI màu đỏ, không gắn sim, điện thoại đã bị hư hỏng không mở nguồn được; Số tiền 1.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định Số 11/2025/KL-KTHS-KV2 ngày 11 tháng 07 năm 2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 05 (năm) túi nylon được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929176 gửi giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 1,7085 gam. Tinh thể màu trắng bên trong nỏ thủy tinh được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929172 gửi giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,0802 gam. H1 lại đối tượng giám định: H1 lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp có hai lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút) được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929172 và mẫu vật (tinh thể màu trắng) được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929176 sau giám định đã được niêm phong lại có khối lượng: 1,6667 gam.

Bản kết luận giám định Số 42/KL-KTHS-KV1 ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V, kết luận: Mẫu chất lỏng bên trong hủ nhựa, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS2 2013197 gửi giám định là ma túy, có thể tích 14ml, loại: Methamphetamine. Hàm lượng Methamphetamine trong mẫu chất lỏng là: 1,5491mg/ml, khối lượng Methamphetamine có trong 14ml mẫu chất lỏng là: 0,0216 gam. Tổng khối lượng chất ma túy mà Phạm Minh T1 tàng trữ trái phép là 1,8103 gam Methamphetamine. H1 lại đối tượng giám định: Vỏ bao gói (gồm: túi niêm phong mã số NS2 2013197 và 01 hũ nhựa) được để trong phong bì niêm phong số 42/KV1, có

chữ ký ghi tên Trần Duy L, Nguyễn Thành T6 (BL: 152-153). Không hoàn lại mẫu chất lỏng, mẫu đã được sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tiến hành kiểm tra nhanh ma túy trong cơ thể bằng phương pháp que thử đối với T1, K, D, T3 kết quả T1, K, D dương tính với ma túy.

Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1667 gam được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929176; 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp có hai lỗ, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929172; 01 vỏ bao gói (gồm túi niêm phong mã số NS2.2013197 và 01 hủ nhựa) được để trong phong bì niêm phong Số 42/KV1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, gắn sim số 0399359356; 01 cái kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 bật lửa màu vàng; 02 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 cân điện tử màu trắng, đen; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (05 x 08) cm; 01 miếng giấy màu trắng; 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong rỗng của Phạm Minh T1 chưa xử lý.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xám đen, số máy MWFD2LL/A, số sê ri: F2LZLY3EN70G, có gắn sim mobifone có dãy số 8401240892349199 của Đinh Anh K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, không gắn sim, số IMEL 1: 860671054576373, số IMEL 2: 08671054576365 của Đinh Anh K (dùng để liêc lạc mua bán ma túy) chưa xử lý.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Thị Thùy T tự nguyện giao nộp chưa xử lý.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, không gắn sim và 01 điện thoại di động hiệu MI màu đỏ, không gắn sim cho Võ Thị Mộng T3.

Quá trình điều tra, Phạm Minh T1 và Đinh Anh K đã khai nhận phù hợp với nhau về hành vi phạm tội, lời khai của các bị can phù hợp với lời khai nhân chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKSKV5 ngày 28/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Đinh Anh K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025; bị cáo Phạm Minh T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sữa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đinh Anh K từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Về hình phạt bổ sung, áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Minh T1 từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Về hình phạt bổ sung, áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 5000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, không gắn sim và 01 điện thoại di động hiệu MI màu đỏ, không gắn sim cho Võ Thị Mộng T3.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp có hai lỗ, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929172; Mẫu vật được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929176, tất cả niêm phong trong phong bì mã số 11/2025; vỏ bao gói (gồm túi niêm phong mã số NS2.2013197 và 01 hủ nhựa) được để trong phong bì niêm phong Số 42/KV1; 01 cái kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 bật lửa màu vàng; 02 đoạn ống nhựa màu trắng dài 03 cm và 19 cm; 01 cân điện tử màu trắng, đen có chữ open; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (05 x 08) cm; 01 miếng giấy màu trắng; 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong rỗng.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, không gắn sim, số IMEL 1: 860671054576373, số IMEL 2: 08671054576365 của Đinh Anh K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen có gắn sim số 0399359356 của Phạm Minh T1.

- Buộc bị cáo K nộp số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xám đen, số máy MWFD2LL/A, số sê ri: F2LZLY3EN70G của Đinh Anh K; Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Thị Thùy T giao nộp (số tiền thu lợi bất chính của bị cáo K) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo K.

Trả lại sim mobifone có dãy số 8401240892349199 cho Đinh Anh K.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 05 phút, ngày 07/07/2025, tại Phòng trọ số E, Nhà trọ "Năm Đắc" ở ấp A, xã G, tỉnh Vĩnh Long, Phạm Minh T1 đang tàng trữ trái phép 1,8103 gam ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra, xác định Đinh Anh K là người bán ma túy cho Phạm Minh T1 vào ngày 06/7/2025, tại xã G, tỉnh Vĩnh Long. Ngoài ra, K còn bán ma túy cho Võ Tấn T4 vào ngày 04/7/2025 tại gần Khách sạn H2, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo K vẫn cố ý 02 lần bán ma túy cho người khác để thu lợi bất chính trong đó có 01 lần bán cho bị cáo T1; bị cáo T1 cố ý tàng trữ 1,8103 gam ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng. Ngoài ra, bị cáo K có 02 tiền án chưa được xóa, đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo Đinh Anh K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sữa đổi bổ sung năm 2025; bị cáo Phạm Minh T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sữa đổi bổ sung năm 2025 là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo T1 không có tiền án, tiền sự nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo K có nhân thân xấu, có 02 tiền án về tội "Tàng

trữ trái phép chất ma túy" và tội "mua bán trái phép chất ma túy". Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo được hưởng là "Người phạm tội thành khẩn khai báo", "Có nghĩa vụ nuôi con chưa thành niên dưới 15 tuổi" theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo K được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do vợ của bị cáo K đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính thay cho bị cáo K. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung, bị cáo K mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dung hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo T1 tàng trữ ma túy số lượng ít và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T1.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1667 gam được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929176; 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp có hai lỗ, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929172; 01 vỏ bao gói (gồm túi niêm phong mã số NS2.2013197 và 01 hủ nhựa) được để trong phong bì niêm phong Số 42/KV1; 01 cái kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 bật lửa màu vàng; 02 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 cân điện tử màu trắng, đen; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (05 x 08) cm; 01 miếng giấy màu trắng; 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong rỗng của Phạm Minh T1.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, không gắn sim, số IMEL 1: 860671054576373, số IMEL 2: 08671054576365 của Đinh Anh K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen và sim số 0399359356 của Phạm Minh T1 dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, không gắn sim và 01 điện thoại di động hiệu MI màu đỏ, không gắn sim cho Võ Thị Mộng T3.

Buộc bị cáo K nộp số tiền 1.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xám đen, số máy MWFD2LL/A, số sê ri: F2LZLY3EN70G của Đinh Anh K; Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Thị Thùy T giao nộp (số tiền thu lợi bất chính của bị cáo K) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo K.

Trả lại sim mobifone có dãy số 8401240892349199 cho Đinh Anh K.

[8] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V xác minh, làm rõ đối tượng cung cấp ma túy cho bị cáo K để xử lý theo quy định pháp luật. Việc bị cáo T1, K, D sử dụng trái phép chất ma túy nhưng cơ quan có thẩm quyền không chứng minh được có hành vi tội phạm nên đã xử lý vi phạm hành chính là phù hợp nên ghi nhận.

Đối với Võ Thị Mộng T3 (vợ của bị cáo K); Nguyễn Thị Thùy T (vợ của bị cáo T1) và Nguyễn Quốc D có mặt tại phòng trọ của bị cáo T1 nhưng cơ quan có thẩm quyền không chứng minh được T3, T, D có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T1, bị Cáo K nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng này.

Đối với xe mô tô Biển kiểm soát 71H8-7205 là phương tiện Đinh Anh K sử dụng khi để đi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Minh T1 và Võ Tấn T4, bị cáo khai đã bán, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Anh K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Phạm Minh T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1 Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đinh Anh K 08 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2025.

1. 2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Minh T1 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2025.

2. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Đinh Anh K số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp có hai lỗ, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929172; Mẫu vật được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 1929176, tất cả niêm phong trong phong bì mã số 11/2025; vỏ bao gói (gồm túi niêm phong mã số NS2.2013197 và 01 hủ nhựa) được để trong phong bì niêm phong Số 42/KV1; 01 cái kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 bật lửa màu vàng; 02 đoạn ống nhựa màu trắng dài 03 cm và 19 cm; 01 cân điện tử màu trắng, đen có

chữ open; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (05 x 08) cm; 01 miếng giấy màu trắng; 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong rỗng.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, không gắn sim, số IMEL 1: 860671054576373, số IMEL 2: 08671054576365 của Đinh Anh K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen có gắn sim số 0399359356 của Phạm Minh T1.

- Buộc bị cáo K nộp số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xám đen, số máy MWFD2LL/A, số sê ri: F2LZLY3EN70G của Đinh Anh K; Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Thị Thùy T giao nộp (số tiền thu lợi bất chính của bị cáo K) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo K.

- Trả lại sim mobifone có dãy số 8401240892349199 cho Đinh Anh K.

(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Vĩnh Long quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2026).

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đinh Anh K; Phạm Minh T1 mỗi người phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Thạnh Phước, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND P. Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo, NCQLNVLQ (3b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (6b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình